**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường** | 1 | Từ ngày 28/2 đến 4/3/2022 |  |  |
| **Bé chăm sóc bảo vệ cây xanh** | 1 | Từ ngày 7/3 đến 11/3/2022 |  |  |
| **Bé bảo vệ nguồn nước** | 1 | Từ ngày14/3 đến 18/3/2022 |  |  |
| **Bé cùng tiết kiệm điện** | 1 | Từ ngày 21/3 đến 25/3/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường** | **Nhánh: Bé chăm sóc bảo vệ cây xanh** | **Nhánh: Bé bảo vệ nguồn nước** | **Nhánh: Bé cùng tiết kiệm điện** |
| **Giáo viên** | - GV chuẩn bị các nội dung cung cấp kiến thức cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh “Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường” .  - Tranh, ảnh lô tô, đồ dùng đồ chơi về chủ đề.  - Trò chuyện với trẻ về các biện pháp bảo vệ môi trường ở trường, lớp  - Trao đổi với phụ huynh nội dung chủ đề và góp nguyên vật liệu, sưu tầm tranh ảnh cùng cô.  - Sưu tầm bổ sung các đồ dùng đồ chơi của bé bằng các chất liệu khác nhau.  - Cùng trẻ tạo môi trường dưới dạng mở, thống nhất đặt tên góc.  - Chuẩn bị các loại vật liệu có sẵn: giấy màu, lá cây, giấy loại, vải vụn, len, bìa cat-tong...  - Các tranh ảnh, pano, appic, thông điệp, băng đĩa, video có nội dung bảo vệ môi trường.  - Vận động phụ huynh chung tay bảo vệ môi trường. | - Xây dựng kế hoạch chủ đề nhánh phù hợp với nhận thức của trẻ, soạn bài đầy đủ.  - Nghiên cứu tài liệu để có thêm kiến thức về Bé chăm sóc và bảo vệ cây xanh  - Sắp xếp, tạo môi trường đa dạng, hấp dẫn, phù hợp với chủ đề nhánh.  - Sắp xếp góc thiên nhiên tại khu vực hành lang gọn gàng, trồng thêm cây xanh trong lớp học.  - Lựa chọn các bài hát, bài thơ, câu đố, hò vè, ca dao, đồng dao, câu chuyện,… về chăm sóc bảo vệ cây xanh.  - Các tranh ảnh, pano, appic, thông điệp, băng đĩa, video có nội dung bảo vệ rừng, chăm sóc bảo vệ cây xanh.  - Tuyên truyền, vận động phụ huynh ủng hộ những chậu cây cảnh nhỏ để tạo khung cảnh góc thiên nhiên vườn trường thêm đẹp. | - GV chuẩn bị các nội dung cung cấp kiến thức cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh “ Bé bảo vệ nguồn nước”. Tranh ảnh, nhạc về chủ đề.  - Trò chuyện với trẻ về một số biện pháp bảo vệ nguồn nước xung quanh bé.  - Trao đổi với phụ huynh nội dung chủ đề và góp nguyên vật liệu, sưu tầm tranh ảnh cùng cô.  - Sưu tầm bổ sung các đồ dùng đồ chơi về chủ đề.  - Cùng trẻ tạo môi trường dưới dạng mở, thống nhất đặt tên góc.  - Cho trẻ xem một số video, phim hoạt hình về bảo vệ nguồn nước.  - Tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh covid19.  - Vận động phụ huynh chung tay bảo vệ môi trường, phân loại rác tại gia đình. | - GV chuẩn bị các nội dung cung cấp kiến thức cho trẻ phù hợp với chủ đề nhánh “ Bé tiết kiệm điện”. Tranh ảnh, nhạc về chủ đề.  - Trò chuyện với trẻ về giờ trái đất và một số biện pháp tiết kiệm các nguồn năng lượng.  - Trao đổi với phụ huynh nội dung chủ đề và góp nguyên vật liệu, sưu tầm tranh ảnh cùng cô.  - Sưu tầm bổ sung các đồ dùng đồ chơi về chủ đề  - Cùng trẻ tạo môi trường dưới dạng mở, thống nhất đặt tên góc.  - Bố trí sắp xếp góc chơi cho phù hợp  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Chuẩn bị các loại vật liệu có sẵn: bìa cat tong, que kem, hộp đồ ăn, dây gai, giấy màu... |
| **Nhà trường** | - Tố chức cho giáo viên khối 5 tuổi sinh hoạt chuyên môn, xây dựng kế hoạch cho chủ đề. Góp ý tạo môi trường hoạt động cho trẻ theo chủ đề.  - Bổ sung tài liệu, sách tham khảo tranh ảnh,… cho giáo viên có nội dung bảo vệ môi trường.  - Cung cấp và bổ sung các nguyên học liệu cần thiết trong các hoạt động tại lớp.  - Tuyên truyền nội dung phòng chống dịch bệnh, nội dung về chủ đến phụ huynh và học sinh qua loa phát tthanh của nhà trường.  - Tổ chức hội thi sáng tạo đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên vật liệu tái chế.  - Tổ chức cho trẻ 5 tuổi đi thăm quan nhà máy nước sạch.  - Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. Bổ sung một số đồ dùng, trang thiết y tế bị  phòng chống dịch bệnh. | | | |
| **Phụ huynh** | - Ủng hộ lớp học các loại tranh ảnh, nguyên học liệu đa dạng từ các nguyên học liệu tái chế, thiên nhiên: Vỏ hộp, chai nhựa, bìa cattông, len, vải, rơm, vỏ ngô, lá cây,..  - Kết hợp với giáo viên trong việc cung cấp những kiến thức về chủ đề cho trẻ khi ở nhà. Rèn trẻ một số kĩ năng vệ sinh cá nhân, bảo vệ môi trường khi ở nhà. Quay video, chụp ảnh trẻ thực hiện các kĩ năng bảo vệ môi trường gửi cho giáo viên làm tư liệu.  - Hướng dẫn trẻ làm đồ chơi, tạo sản phẩm về chủ đề từ các nguyên vật liệu tái chế như : Làm con lợn từ chai nước navi, làm con sâu từ vỏ thạch, làm con bướm từ giấy,…  - Phối kết hợp với giáo viên trong các hoạt động của lớp, thường xuyên cập nhật thông tin hai chiều kịp thời với giáo viên về các hoạt động của lớp, của trẻ để thống nhất trong việc giáo dục trẻ ở lớp cũng như ở nhà.  - Giúp trẻ ôn luyện các chữ cái, chữ số, bài thơ, chuyện bài hát,… có nội dung về chủ đề.  - Tham gia các hoạt động thăm quan dã ngoại của lớp, tổ chức cho trẻ đi thăm quan nhà máy nước.  - Cùng tham gia hưởng ứng: Tháng hành động vì môi trường; Hưởng ứng giờ trái đất. | | | |
| **Trẻ** | - Cùng cô trang trí, tạo môi trường lớp.  - Trẻ đi học đều, dúng giờ.  - Tích cực tham gia các hoạt động của trường lớp.  - Giữ gìn sức khỏe bản thân, trang phục gọn gàng khi đến lớp.  - Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh, học liệu, cùng cô tạo môi trường theo chủ đề.  - Làm một số đồ chơi từ các nguyên liệu tái chế.  - Có ý thức giữ gìn vệ sinh trường, lớp và môi trường xung quanh.  - Có ý thức sử dụng tiết kiệm điện, nước.  - Trò chuyện với bố mẹ về nội dung chủ đề. | | | |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |  |
| **1** | **Đón trẻ** | **\* Nhánh 1:**  - Trò chuyện tìm hiểu về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường và cách giữ gìn vệ sinh môi trường .  - Tuyên truyền: Tháng hành động vì môi trường. Treo khẩu hiệu, pano, thông điệp về bảo vệ môi trường.  - Xem tranh: Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường.  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện: Bé giữ vệ sinh môi trường; Bé tập quét nhà; Bé quét rác,..  - Làm quen với một số bài thơ về bảo vệ môi trường: Không vất rác, Bé nhắc mọi người,..  **\* Nhánh 2:**  - Trò chuyện, Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống; cách chăm sóc, bảo vệ cây.  - Trò chuyện: Đặc điểm , ích lợi của cây xanh đối với đời sống. Cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.  - Trò chuyện: Giữ gìn và bảo vệ sách.  - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện: Ngôi nhà chung của chúng ta; Bé nhắc mọi người,..  - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển): Em đi trồng cây; Tưới cây; Em yêu cây xanh; Trái đất này là của chúng mình,...  - Cho trẻ xem tranh ảnh, video về cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.  \* **Nhánh 3:**  **-** Trò chuyện: Nhận biết những nơi như hồ ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.  - Trò chuyện về các nguồn nước trong môi trường sống và các nguồn nước sạch dùng trong sinh hoạt. Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây cối.  - Trò chuyện về một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước: Cách giữ gìn, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.  - Nghe một số bài hát về bảo vệ nguồn nước: Mưa rơi; Hạt mưa và em bé.  - Nghe bài ca dao, đồng dao, câu đố, hò vè: *Nước thải, nước.*  \* **Nhánh 4:**  - Trò chuyện: Các nguồn ánh sáng, sự cần thiết và cách sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.  - Trò chuyện: Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.  - Hưởng ứng giờ trái đất.  - Trò chuyện: Giữ gìn và bảo vệ sách.  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện: Bé tiết kiệm điện; Ghi nhớ; Rình xem mặt trời; Cô giáo dạy con, Điện, Cái quạt, Giàn năng lượng mặt trời,... | | | | |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **2** | **Thể dục sáng** | **1.Khởi động**: Cô cho trẻ khởi động với các kiểu đi, chạy khác nhau: Đi nhanh, đi chậm, đi mép ngoài bàn chân, đi kiễng gót,...đội hình vòng tròn.  **2. Trọng động**:  - Hô hấp: Ngửi hoa.  - Tập 5 động tác kết hợp với bài hát “Trái đất này là của chúng mình”.  + Tay: Tay đưa ngang gập khuỷu tay.  + Lưng, bụng: Tay chống hông quay sang trái, sang phải.  + Chân: Đứng đưa từng chân ra trước.  + Bật: Bật liên tục.   * Trò chơi: Lá gieo.   **3. Hồi tĩnh:** Đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng. | Cho trẻ tập vào tuần 1,3 |
| 1. **Khởi động:** Cô cho trẻ khởi động tay, chân kết hợp với dụng cụ (chai nhựa, nơ tay). Đội hình 3 hàng dọc. Kết hợp với nhạc “Ngôi nhà chung của chúng ta”. 2. **Trọngđộng:**  * Hô hấp: Ngửi hoa. * Tập bài tập dân vũ:   + Pokemon.  + “Vũ điệu rửa tay- ghen covy”.  **3. Hồi tĩnh:** Đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng. | Cho trẻ tập tuần 2,4 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh: Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường** | **Ngày 28/2/2022**  **PTNN**  Dạy thơ “Bé giữ gìn vệ sinh môi trường” | **Ngày 1/3/2022**  **PTTC**  Bò díc dắc qua 7 điểm | **Ngày 2/3/2022**  **PTTM**  Rèn kĩ năng ca hát bài “Không xả rác” | **Ngày 3/3/2022**  **PTNT**  Tác hại của túi nilon | **Ngày 4/3/2022**  **PTTC- KNXH**  Bé tập làm vệ sinh lớp học |  |
| **NhánhBé chăm sóc bảo vệ cây xanh** | **Ngày 7/3/2022**  **PTNN- TCXH**  Kể chuyện “Hạt giống và cậu bé” | **Ngày 8/3/2022**  **PTNT**  Đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 9. Nhận biết chữ số 9. | **Ngày 9/3/2022**  **PTNT- TCKNXH**  Ngày hội cây xanh | **Ngày 10/3/2022**  **PTNN**  Làm quen chữ cái v- r | **Ngày 11/3/2022**  **PTTM**  Xé dán cây xanh |  |
| **Nhánh: Bé bảo vệ nguồn nước** | **Ngày 14/3/2022**  **PTTC**  Đi trên dây, ném trúng đích nằm ngang | **Ngày 15/3/2022**  **PTNT**  Dạy trẻ đo dung tích của 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo | **Ngày 16/3 /2022**  **PTTM-TCXH**  HĐH: Dạy vận động theo TTPH "Cho tôi đi làm mưa với" | **Ngày 17/3/2022**  **PTNT-TCKNXH**  Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ | **Ngày 18/3/2022**  **PTNN-TCXH**  Thơ: Bé nhắc mọi người |  |
| **Nhánh:**  **Bé cùng tiết kiệm điện** | **Ngày 21/3/2022**  **PTTM**  Làm chong chóng | **Ngày 22/3/2022**  **PTNN**  Kể chuyện sáng tạo | **Ngày 23/3/2022**  **PTTC**  Bật chum tách chân qua 7 ô vòng | **Ngày 24/3/2022**  **PTNT-TCKNXH**  Bé làm gì để tiết kiệm điện | **Ngày 25/3/2022**  **PTTM**  Hoạt động biểu diễn:  + Không xả rác  + Cho tôi đi làm mưa với. |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh:Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường** | **Ngày 28/2/2022**  Lắng nghe âm thanh trong sân trường.  - *TCVĐ:* Cây cao cỏ thấp.  - *Chơi tự do:*  Chơi ở khu vực góc chợ quê (Tô tượng, vẽ tranh theo ý thích, đuổi bắt…). | **Ngày 1/3/2022**  - Quan sát vị trí để xung rác quanh khu vực sân trường.  -*TCVĐ:* Phân loại rác.  - **Chơi tự do:** Chơi trong khu vực vận động (bổ sung đồ chơi cầu lông, múa dải lụa). | **Ngày 2/3/2022**  - Dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của một số hiện tượng tự nhiên đơn giản.  -*TCVĐ:* Thả đỉa ba ba.  - *Chơi tự do:* Chơi khu vực cát nước ( nhảy dây, lăn bóng,...) | **Ngày 3/3/2022**  *-* Nhặt lá rơi xếp hình theo ý thích.  - *TCVĐ:*Trò chơi: Cầu thủ tài ba .  - *Chơi tự do:* Chơi ngoài trời trong khu vực góc thiên nhiên. | **Ngày 4/3/2022**  *-* Quan sát bầu trời và các hiện tượng thiên nhiên.  - *TCVĐ:* Gieo hạt.  - *Chơi tự do:* Chơi với đồ chơi khu vực các trò chơi dân gian. |  |
| **Nhánh:Bé chăm sóc bảo vệ cây xanh** | **Ngày 7/3/2022**  - Quan sát và trò chuyện về một số cây xanh trong trường.  *- TCVĐ:* Trồng nụ trồng hoa.  - *Chơi tự do:*  Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **Ngày 8/3/2022**  - Tết đồ chơi, xếp lá cây thành hình theo ý thích.  - *TCVĐ:* Trồng nụ trồng hoa.  - *Chơi tự do:* trong góc chợ quê (Làm con trâu từ lá mít, làm đồng hồ từ lá chuối). | **Ngày 9/3/2022**  - Tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá rụng.  - *TCVĐ:* Thi chạy tiếp sức.  - *Chơi tự do:* với đồ chơi trong khu vực nhà vòm (tô tượng, vẽ theo ý thích, đánh bóng,..) | **Ngày 10/3/2022**  - Vẽ phấn trên sân trường  *- TCVĐ:* Lá và gió.  *- Chơi tự do:* trong khu vực thể chất (Bổ sung ĐC đánh gol, trượt ván) | **Ngày 11/3/2022**  - Làm thí nghiệm tác dụng của cây xanh  *- TCVĐ:* Gieo hạt.  *- Chơi tự do:* Khu vực góc thiên nhiên, cát nước. |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Nhánh: Cùng bé bảo vệ nguồn nước** | **Ngày 14/3/2022**  - Làm thí nghiệm “Dòng chảy của nước”.  *- TCVĐ:* Mưa rơi.  *- Chơi tự do:* Chơi khu vực cát nước. (bổ sung chơi đo nước,..) | **Ngày 15/3/2022**  - Thăm quan nhà máy nước sạch.  *- TCVĐ:* Xi ba khoai.  *- Chơi tự do:*Khu vực thể chất: Đánh bóng, tập tạ, ném bóng,.. | **Ngày 16/3/2022**  - Trò chuyện về hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường.  - *TCVĐ:*Chơi theo vũ điệu té nước.  *- Chơi tự do:* chơi khu vực chợ quê. | **Ngày 17/3/2022**  - Cho trẻ tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá rụng.  - *TCVĐ:*Giọt nước tí xíu.  - *Chơi tự do:*Chơi trong khu vực góc vận động . | **Ngày 18/3/2022**  - Lắng nghe âm thanh quanh trường bé.  - *TCVĐ:*Chơi thả thuyền  *- Chơi tự do:*  Chơi khu vực góc thiên nhiên. |  |
| **Nhánh: Bé cùng tiết kiệm điện** | **Ngày 21/3/2022**  - Quan sát các loại xe đi lại qua cổng trường.  *-TCVĐ:* Nổ máy.  *- Chơi tự do:* Khu vực chợ quê. | **Ngày 22/3/2022**  - Cho trẻ làm thí nghiệm “Gió làm khô đồ vật”.  *- TCVĐ:*Bánh xe quay  *- Chơi tự do:* Chơi các trò chơi dân gian. | **Ngày 23/3/2022**  - Quan sát bật tắt bóng điện sau khi ra khỏi phòng.  *- TCVĐ:* Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh…  *- Chơi tự do:*  Khu vực cát nước. | **Ngày 24/3/2022**  - Quan sát sự chuyển động của lá khi có gió.  *- Trò chơi:* Gió thổi.  *- Chơi tự do:*  Chơi khu vực vận động | **Ngày 25/3/2022**  - Quan sát, trò chuyện về ánh nắng mặt trời.  *- TCVĐ:* Những âm thanh vui nhộn.  *- Chơi tự do:* Với đồ chơi ngoài trời |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Trò chuyện:  + Giữ vệ sinh thân thể.  + Không tự uống thuốc  + Bệnh tật liên quan đến ăn uống. Thói quen ăn uống tốt/không tốt.  + Không khạc nhổ bừa bãi.  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.  + Bỏ rác đúng nơi quy định  - Quan sát cách bảo quản thực phẩm, thức ăn.  - Trò chuyện: Không khạc nhổ bừa bãi. Giữ vệ sinh thân thể.  - Quan sát: Che miệng khi hắt hơi, ho.  - Quan sát: Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi, kê bàn ghế). | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh: Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường** | **Ngày 28/2/2022**  + Nghe truyện "Khỉ con ăn chuối".  + Cùng cô xây dựng lịch trật nhật. | **Ngày 1/3/2022**  + Treo khẩu hiệu, pano về bảo vệ môi trường.  + Vệ sinh lớp học, sắp xếp đồ chơi các giá gọn gàng, sạch sẽ. | **Ngày 2/3/2022**  + Hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ nguyên học liệu tái chế : Làm con lợn từ hộp sữa chua, làm con sâu từ vỏ thạch... | **Ngày 3/3/2022**  + Làm quen bài thơ “Không vứt rác”. | **Ngày 4/3/2022**  + Nghe hát "Em vẽ môi trường màu xanh".  + Nêu gương cuối tuần |  |
| **Nhánh: Bé chăm sóc và bảo vệ cây xanh”** | **Ngày 7/3/2022**  + Cùng cô giáo, phụ huynh xóa biển quảng cáo rao vặt quanh khu vực cổng trường.  + Làm đồ chơi từ lá, hạt. | **Ngày 8/3/2022**  + Nghe hiểu truyện “Tiếng kêu cứ của rừng xanh”. | **Ngày 9/3/2022**  + Trò chuyện về hoạt động bảo vệ môi trường: Vệ sinh nhà ở, lớp học; tham gia trồng cây, tưới cây,.. | **Ngày 10/3/2022**  + Trò chơi ôn luyện chữ cái v- r  + Bé chăm sóc cây xanh khu vực hành lang. | **Ngày 11/3/2022**  + Nghe hát: Em đi trồng cây.  + Cho xem một số hình ảnh về chăm sóc, bảo vệ cây xanh. |  |
| **Nhánh: Cùng bé bảo vệ nguồn nước** | **Ngày 14/3/2022**  + Trò chuyện về sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày. | **Ngày 15/3/2022**  + Xem video, trò chuyện về ích lợi của nước.  + Giới thiệu một số nguyên học liệu mới. | **Ngày 16/3/2022**  + Thơ "Tiết kiệm nước"  + Hướng dẫn trẻ cách đọc tranh thơ chữ to. | **Ngày 17/3/2022**  + Trò chuyện: Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp .  + Làm album góc sách. | **Ngày 18/3/2022**  + Vẽ tranh bảo vệ môi trường  - Nêu gương cuối tuần |  |
| **Nhánh: Bé tiết kiệm điện** | **Ngày 21/3/2022**  + Trò chuyện: Giới thiệu cho trẻ biết các nguyên tắc khi sử dụng điện an toàn.  + Trò chơi: Gọi điện thoại | **Ngày 22/3/2022**  + Dạy thơ "Bé nhắc mọi người". | **Ngày 23/3/2022**  + Trò chuyện: Tiết kiệm điện trong sinh hoạt. (Tắt đèn, điện khi ra không sử dụng). | **Ngày 24/3/2022**  + Ôn luyện, đếm số lượng trong phạm vi 10. | **Ngày 25/3/2022**  + Tổng kết chủ đề.  + Nêu gương cuối tuần |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **STT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhánh “Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường”** | **Nhánh “Bé chăm sóc bảo vệ cây xanh.”** | | **Nhánh “Bé bảo vệ nguồn nước”** | **Nhánh “Bé cùng tiết kiệm điện”** |
| **1** | **Góc phân vai** | **\* Nấu ăn**  **Nhà hàng thân thiện với môi trường** | - Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng trong khi chơi và biết phân công nhiệm vụ cho các thành viên.  - Trẻ biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.  - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh đồ dùng trong gia đình sạch sẽ và sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn lắp.  - Thu dọn góc chơi sau khi chơi gọn gàng đùng nới quy định. | - Thảo luận, nhận vai chơi, phân công công việc cho các thành viên:  + Bếp trưởng điều hành công việc: Lên thực đơn, nấu ăn.  + Làm món nước ép quả.  + Bếp phó đi chợ, phụ nấu.  + Nhân viên: Phục vụ sắp xếp bàn ăn. Vệ sinh đồ dùng gọn gàng, sạch sẽ. | - Bộ đồ nấu ăn: Bát, đĩa, nồi, chảo, đũa, muôi, thìa...  - Một số thực phẩm sạch: Gôm, cua, cá, rau củ (Nguồn trẻ làm và sưu tầm).  - Máy ép hoa quả, một số loại quả : Táo, dứa, .. (Nguồn từ phụ huynh).  - Bát đĩa thân thiện với môi trường: Bát, đĩa bằng giấy… | **x** | **x** |  | |  |
| **\*Cửa hàng nước ép đạt tiêu chuẩn VietGat** | - Trẻ biết thỏa thuận phân vai chơi trong góc.  - Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng trong khi chơi.  - Rèn kĩ năng mới chào, giới thiệu mặt hàng cho khách.  - Biết chế biến một số loại nước uống như: Trà tắc, sinh tố.  -Trẻ có kĩ năng thu dọn đồ dùng gọn gàng sau khi chơi. | - Trẻ vào góc chơi, nhận vai chơi, thỏa thuận nội dung chơi.  - Cửa hàng trưởng điều hành công việc và pha chế một số loại nước uống: Pha chế trà tắc.  - Nhân viên: Đi chợ mua quả, cắt, pha chế nước.  + Vệ sinh cửa hàng gọn gàng. | - Bộ dụng cụ nấu ăn.  - Một số loại thực phẩm: Quất, tranh, đá, đường,... (Nguồn từ phụ huynh).  - Thìa, cốc, bát,..  -Trang phục nấu ăn: Tạp dề, mũ áo gọn gàng,...  - Bàn, ghế, lọ hoa, khăn trải bàn,.. |  |  | x | |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Góc phân vai** | **\*Phòng nghiên cứu giống cây trồng** | - Trẻ biết thực hiện một số công việc như: thử nghiệm, tìm ra một số cây trồng giống tốt. Trẻ biết phân loại giống cây trồng.  - Trẻ biết sử dụng các dụng cụ dùng để nghiên cứu như: Kính lúp, bầu ươm hạt giống,...  - Trẻ biết trao đổi và liên kết linh hoạt với các góc.  - Tư vấn, tham mưu với người trồng để có giống cây tốt, đạt hiệu quả. | - Tìm hiểu về đặc điểm phát triển của các loại cây.  - Tìm hiểu về cách trồng, chăm sóc, các loại hạt giống cây trồng.  - Thực hành ươm cây.  - Hướng dẫn, sử dụng các loại thuốc phòng bệnh cho cây trồng.  - Hướng dẫn chăm sóc cây. | - Trang phục: Quần áo, kính soi, khẩu trang, mũ bảo hộ, ủng, gang tay,..  - Một số dụng để nghiên cứu, làm thí nghiệm: Bầu ươm cây, kính lúp, bình tưới, các khay để trồng cây,..  - Một số loại hạt giống, cây con, một số vỏ hộp, gói thuốc bảo vệ thực vật,... | **x** | **x** |  |  |
| **\*Phòng tư vấn bảo vệ sức khỏe** | - Trẻ biết nhận vai chơi. Biết thể hiện một số thao tác trong khi chơi.  - Trẻ biết trao đổi với bệnh nhân về tình trạng sức khỏe và đưa ra một số lời khuyên về cách phòng tránh khi gặp một số tai nạn thương tích: Phòng chống bị đuối nước, điện giật,...  - Trẻ biết tuyên truyền và đưa ra lời khuyên về một số việc nên làm hoặc không nên làm.  - Có thái độ niềm nở trao đổi bệnh tình với bệnh nhân. | - Trẻ về góc chơi.  - Bác sĩ: Hỏi han về bệnh tình và tình trạng sức khỏe của bệnh nhân.  - Khám, chuẩn đoán kết quả và tư vấn, kê đơn thuốc theo bệnh.  - Nhắc nhở và khuyên bệnh nhân cách phòng tránh và xử lý một số tai nạn thường gặp: đuối nước, cảm nắng, điện giật....  - Y tá: Phát thuốc, tiêm, bán thuốc tư vấn sức khỏe cho bệnh nhân. | - Trang phục của bác sĩ: Quần áo, khẩu trang,  - Một số đồ chơi bác sĩ: Tai nghe, máy đo huyết áp, máy siêu âm,...  - Các loại thuốc: Đau tay, đau chân, thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi….  - Tranh tuyên truyền về cách phòng tránh khi bị điện giật, đuối nước,… |  |  | **x** | **x** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Bán hàng**  **\* Cửa hàng bán đồ dùng làm từ nguyên liệu tái chế** | - Trẻ biết nhận vai, thỏa thuận phân vai chơi trong góc.  - Biết liên kết với các góc chơi khác một cách linh hoạt.  - Rèn trẻ một số kĩ năng mời chào khách, giới thiệu mặt hàng, thoả thuận giá cả, trả lại tiền thừa, cảm ơn khách,...  - Có thái độ lịch sự, ân cần khi khách cần mua hàng. | -Trẻ về nhóm để nhận vai chơi và phân công công việc trong nhóm chơi.  - Trẻ bày hàng gọn gàng theo chủng loại.  - Trẻ giới thiệu mặt hàng, lấy hàng theo yêu cầu của khách, nhận tiền (trả tiền thừa) và cảm ơn khách hàng.  -Thu dọn và cất gọn đồ dùng sau khi chơi xong. | -Đồ dùng, đồ chơi: Một số loại cây cảnh làm bằng các nguyên học liệu khác nhau: Xe ôt ô làm từ hộp giấy, túi sách làm từ bao bì nolon, mũ làm từ vỏ kẹo, túi đựng làm từ giấy...  - Bảng giá, cân, túi đựng hàng, ...  -Bảng nội quy góc chơi. | **x** |  |  |  |
| **\*Cửa hàng bán giống cây** | - Trẻ biết phân công và thể hiện vai chơi - Thể hiện sự hiểu biết của mình về một số đồ dùng, thực phẩm,…trong góc chơi và tư vấn cho người mua hàng.  - Trẻ biết sắp xếp các mặt hàng theo chủng loại. | - Trẻ giới thiệu các mặt hàng có trong cửa hàng: cây xanh, cây cảnh, cây hoa,…  - Trẻ nói giá tiền, lấy hàng, gói hàng cho khách, nhận tiền và cảm ơn khách hàng. | -Một số loại cây giống: Cây xanh, cây cảnh, ...  -Một số thực phẩm: tôm, cua, cá, rau xanh,..  - Cân, túi gói hàng, bảng giá,... |  | **x** |  |  |
| **\*Siêu thị điện máy xanh** | - Trẻ biết sắp xếp các mặt hàng theo chủng loại.  - Trẻ có kĩ năng chào mời khách, giới thiệu mặt hàng và thể hiện sự hiểu biết về các mặt hàng.  - Rèn kỹ năng giao tiếp giữa người bán và người mua.  - Có thái độ lịch sự, ân cần khi khách cần mua hàng. | - Trẻ nhận vai chơi.  - Người bán hàng giới thiệu các mặt hàng có tại cửa hàng (Máy lọc nước các loại, quạt tiết kiệm điện, nồi cơm điện,...)  - Người mua hàng chọn mặt hàng, hỏi giá cả và trả tiền cho người bán. | - Bảng nội quy góc chơi, bàng giá.  - Một số đồ chơi: Máy lọc nước gia đình, máy lọc nước công nghiệp, bình nước uống, thùng đựng rác thông minh, quạt tiết kiệm điện, nồi cơm điện, quạt thông gió,...  - Túi đựng hàng làm từ giấy. |  |  | **x** | **x** |
| **2** | **Góc xây dựng**  **Góc xây dựng**  **Góc xây dựng** | **Xây dựng nhà máy xử lý rác thải** | - Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng trong khi chơi và biết phân công nhiệm vụ cho các thành viên cùng nhau xây dựng thành công trình hoàn chỉnh.  - Trẻ biết lựa chọn sử dụng, sắp xếp đồ chơi trong góc chơi tạo thành mô hình hoàn chỉnh, đa dạng phong phú.  - Đoàn kết với bạn trong nhóm. Cất đồ dùng gọn gàng ngăn nắp khi chơi. | - Trẻ về nhóm cùng nhau thỏa thuận phân công vai chơi và nhiệm vụ cho các thành viên.  - Trẻ chơi lắp ghép theo ý tưởng đã thảo luận.  - Trẻ giới thiệu công trình làm được và thu dọn đồ dùng đúng nơi qui định sau buổi chơi. | - Bảng nội quy góc chơi.  - Bảng hướng dẫn các thao tác lắp ghép.  - Tranh mẫu gợi mở của cô.  - Đồ chơi lắp ghép, các khối hộp, gạch, hàng rào,...  - Các sản phẩm của trẻ: Thùng rác thông minh, xe chở rác, cây trồng.  - Mũ công nhân, dụng cụ xây dựng. | **x** |  |  |  |
| **\*Xây dựng công viên cây xanh** | - Trẻ biết bàn bạc về công trình xây dựng, thể hiện tốt vai chơi, làm đúng nhiệm vụ của mình.  - Trẻ biết lựa chọn đồ chơi lắp ghép cho phù hợp.  - Trẻ có kỹ năng cất lấy đồ dùng đúng nới quy định.  - Trẻ biết phối hợp cùng nhau để hành thành công trình. | - Trẻ về nhóm cùng nhau thỏa thuận phân công vai chơi và nhiệm vụ cho các thành viên.  - Trẻ dùng đồ chơi trong góc để lắp ráp công trình phù hợp.  -Trẻ giới thiệu công trình làm được. | - Bộ đồ chơi xây dựng, dụng cụ xây dựng.  - Bộ đồ chơi lắp ghép, nhà, cây xanh,...  - Bảng nội quy góc chơi, bảng hướng dẫn lắp ráp,... |  | **x** |  |  |
| **\*Xây dựng nhà máy nước sạch** | - Trẻ biết cách thỏa thuận nhận vai chơi trong nhóm.  - Biết sử dụng các nguyên liệu đồ dùng để lắp ghép nhà máy, xây dựng tường bao, lắp đặt hệ thống lọc nước.  - Biết đặt tên cho công trình của mình.  -Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi. | - Trẻ phân công công việc. Cùng bàn bạc để xây công trình.  -Trẻ lựa chọn nguyên liệu lắp ghép, xây nhà, khu lọc nước ....  -Trẻ giới thiệu công trình.  -Trẻ cất dọn đồ dùng sau buổi chơi. | - Bảng nội quy góc chơi.  - Mẫu gợi mở của cô.  - Gạch xây dựng.  - Bộ đồ chơi lắp ghép, bộ dụng cụ xây dựng,...  - Sản phẩm của trẻ: Máy lọc nước, mô hình người, các loại cây xanh, hoa. |  | **x** |  |  |
| **\*Xây dựng nhà máy thủy điện** | - Trẻ biết lựa chọn sử dụng, sắp xếp đồ chơi trong góc chơi tạo thành mô hình hoàn chỉnh, đa dạng, phong phú theo ý thích của trẻ  - Rèn trẻ kĩ năng thao tác lắp ghép, sắp xếp. Phát triển trí tưởng tượng của trẻ.  - Trẻ có kĩ năng thu dọn đồ dùng gọn gàng sau khi chơi. | - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm.  - Thực hiện thao tác lắp ghép, xây nhà, xây tường bao, lắp ráp công trình theo ý tưởng của trẻ.  - Trẻ giới thiệu công trình, sản phẩm của mình. | - Bảng nội quy góc chơi, thẻ chơi.  - Bộ đồ chơi lắp ghép, bộ dụng cụ xây dựng, gạch xây dựng...  - Bộ lắp ghép, một số cây xanh, cây hoa... |  |  |  | X |
| **3** | **Góc học tập** | **Cùng bé khám phá** | - Trẻ biết chủ động lựa chọn các trò chơi, nội dung chơi trong góc chơi, chơi theo nhóm, cá nhân.  - Rèn trẻ kĩ năng tư duy (So sánh, phân loại, ghi nhớ..)  - Có kĩ năng sử dụng các trò chơi, nội dung dựa trên sự hướng dẫn của cô và mẫu chơi,  - Trẻ cất đồ dùng gọn gàng ngăn nắp khi chơi xong. | - Trò chơi: Bé chơi phân loại: So sánh, phân loại hành vi đúng- sai bảo vệ môi trường.  - Ghép tranh về bảo vệ môi trường.  - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.  - Gắn tranh các nguồn nước, ích lợi và cách bảo vệ nguồn nước sạch.  - Nối một số hành vi chăm sóc, bảo vệ cây, môi trường sống. | - Lô tô hành vi bảo vệ môi trường: Vứt rác đúng nới qui định, không bẻ cành cây, vẽ bẩn lên tường,....  - Tranh bảo vệ môi trường cắt dời.  - Bảng chơi, lô tô cách chăm sóc, bảo vệ cây xanh.  - Tranh nước đối với cuộc sống, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, tiết kiệm điện, nước. | **x**  x  x | **x**  x  x | **x**  **x**  **x** | **x**  x  x |
| **Bé làm thí nghiệm khoa học** | - Trẻ có kĩ năng làm một số thí nghiệm đơn giản.  - Trẻ biết phán đoán, suy luận và nhận xét kết quả sau khi làm thí nghiệm.  - Trẻ biết mạnh dạn trao đỏi cùng bạn.  - Trẻ cất dọn đồ dùng sau khi làm thí nghiệm. | - Trẻ làm thí nghiệm: Máy lọc nước kì diệu  + Dòng chảy của nước.  + Gió làm khô đồ vật,..  - Trẻ theo dõi và ghi chép kết quả vào bàng ghi kết quả. | - Bảng hướng dẫn các bước làm thí nghiệm.  - Dụng cụ làm thí nghiệm: Cốc nhựa, nước, bảng làm thí nghiệm,...  - Bảng ghi chép lại các thí nghiệm. |  |  | **x** | **x** |
| **\* Làm quen với toán** | - Trẻ biết lựa chọn trò chơi và chơi theo nhóm hoặc cá nhân.  - Trẻ có kĩ năng và biết chơi một số loại bàn cờ (gắn đúng số lượng, xâu hạt, cờ cá ngựa).  - Trẻ biết đếm và gắn số lượng cho phù hợp.  - Biết cất gọn đồ dùng sau khi chơi xong. | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc . | - Lô tô số lượng trong phạm vi 10. | **x** | **x** | **x** | **x** |
| Đếm và gắn số lượng trong phạm vi 9. | Lô tô cây xanh. Thẻ số từ 1->9 | **x** | **x** | **x** | **x** |
| Tô, vẽ, khoanh nhóm số lượng trong phạm vi 9. | Tranh lô tô số lượng cây, hoa trong phạm vi 9. |  |  | **x** | **x** |
| Bé xếp số từ các hột hạt, chấm tròn. | Chấm tròn nhựa, các loại hột hạt. | **x** | **x** |  |  |
| Đưa cây về vườn phù hợp số lượng sẵn có. | Bảng tranh vườn cây, một số cây gắn nam châm. |  | **x** | **x** | **x** |
| **\* Chữ cái** | - Trẻ biết tìm và gạch chân chữ cái.  - Trẻ biết sao chép một số chữ cái.  - Trẻ biết ghép các hình để tạo thành chữ cái theo ý thích.  - Trẻ biết xếp, ghép, tạo hình các chữ cái từ các hột, hạt.  -Trẻ có kĩ năng cất dọn đồ dùng sau khi chơi gọn gàng, găn lắp. | - Trò chơi: Ai viết giỏi.  - Bé tập ghép từ có chứa chữ v- r.  - Bé tìm và nối, gạch chân chữ cái v- r.  - Bép ghép chữ cái theo ý thích.  - Bé uốn tạo chữ. | - Hình ảnh tranh hoa, quả có chứa cụn từ có chứa chữ cái: v- r.  - Thẻ chữ cái v- r và một số chữ cái khác.  - Hột, hạt để ghép chữ.  - Đoạn thơ có từ có chữ cái: v- r.  - Dây kẽm màu.. | **x**  **x** | **x**  **x** | **x**  **x**  x | **x**  x |
| **4** | **Góc thiên nhiên** | **Bé yêu cây xanh** | -Trẻ biết làm thí nghiệm điều kiện để cây phát triển.  - Trẻ biết suy nghĩ, phán đoán để đưa ra kết quả sau khi thử nghiệm.  - Giáo dục trẻ biết yêu quý thiên nhiên và giữ gìn, bảo vệ môi trường.  -Trẻ hứng thú vào các hoạt động trải nghiệm, thực hành. | - Trẻ làm thí nghiệm: Cây cần đất, nước, ánh sáng để phát triển.  - Quan sát hiện tượng và suy luận đưa ra kết quả sau khi làm thí nghiệm. | Các khay trồng cây.  -Bảng theo dõi sự phát triển của cây.  -Bình tưới, kính soi, hạt rau,...  - Các chậu cây có kích thước khác nhau.  -Dụng cụ làm thí nghiệm: Khay trồng, bình tưới, kính soi,... |  | **x** | **x** |  |
| **5** | **Góc**  **sách** | **Cùng bé kể chuyện** | - Biết sử dụng ngữ điệu các nhân vật trong truyện mà trẻ sáng tạo hoặc kể lại truyện.  - Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.  - Rèn cho trẻ kĩ năng dở sách, đọc sách, đọc ngắt nghỉ sau các dấu.  - Có ý thức giữ gìn bảo vệ sách, đồ dùng đồ chơi trong góc chơi. | - Đóng kịch “Chuyện của Thỏ con”.  - Xem album, sách, truyện về các hành vi bảo vệ môi trường  - Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo theo tranh, rối dẹt.  - Xem tranh các nguồn nước, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.  - Làm sách truyện về bảo vệ cây xanh, nguồn nước và môi trường sống. | - Bảng nội quy góc chơi.  - Trang phục, sân khấu truyện.  - Album về hành vi bảo vệ môi trường.  - Tranh về các hoạt động bảo vệ cây xanh, nguồn nước và môi trường sống.  - Tranh thơ chữ to.  -Rối dẹt , rối tay, rối ngón các nhân (chổi, xẻng hót rác, xe chở rác, cây xanh, giọt nước,…).  - Hình ảnh về bảo vệ cây xanh, nguồn nước và môi trường sống. | **x**  **x** | **x**  x | **x**  x | **x**  x |
| **6** | **Góc nghệ thuật** | **Tạo hình: Xưởng sản xuất đồ chơi từ nguyên liệu tái chế** | - Trẻ biết cách in, tô, vẽ, cắt, xé dán, nặn,… sử dụng các nguyên vật liệu để tạo ra các sản phẩm.  - Củng cố, ôn luyện các kĩ năng in, tô, vẽ, cắt, xé dán, nặn…sử dụng các nguyên vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ dùng, đồ chơi tạo sản phẩm về chủ đề….  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và yêu quý sản phẩm mình tạo ra. | - Trẻ lựa chọn các nguyên học liệu.  - Trẻ làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên:  + Làm túi sách từ bao bì nilon; làm ô tô từ hộp giấy, làm khau hót rác từ chai nhựa, làm thùng rác từ hộp giấy,…  + Nặn các dụng cụ dọn vệ sinh: Khau hót, thùng rác,..  + Vẽ tranh bảo vệ môi trường: Nhặt rác, bỏ rác vào thùng,… | - Bảng mẫu gợi mở của cô, bảng nội quy góc chơi.  - Kéo, hồ dán, giấy màu, màu nước, băng dính, kéo con,…  - Đất nặn, bảng con.  - Màu nước, giá vẽ tranh,..  - Các nguyên học liệu tái chế như: Ống mút, vỏ chai lọ nhựa, vỏ bánh, vỏ kẹo, bìa cattong….  - Một số mẫu sản phẩm tạo hình gợi mở của cô. | **x**  x |  | **x**  **x** |  |
| **Bé sáng tạo cây xanh** | - Biết cảm nhận vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình về chủ đề.  - Củng cố, ôn luyện các kĩ năng in, tô, vẽ, cắt, xé dán, nặn…sử dụng các nguyên vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ dùng, đồ chơi tạo sản phẩm về chủ đề.  - Trẻ tích cực tham gia tạo sản phẩm. Thu dọn đồ dùng đồ chơi sạch sẽ sau khi chơi xong. | - Xé dán, làm cây xanh từ các nguyên liệu thiên nhiên.  - Làm tranh từ lá cây.  - Làm một số con vật từ lá cây.  - Làm chậu cây từ hộp sữa chua.  - Nặn cây theo ý thích.  - Thổi màu nước bức tranh về cây xanh. | - Mẫu tạo hình: Cây xanh làm từ cành cây, bìa cat tông,..  - Tranh làm từ lá cây.  - Một số nguyên học liệu thiên nhiên: Lá cây, hột hạt, lõi giấy vệ sinh, chai lọ nhựa,… |  | **x** |  |  |
| **Xưởng sản xuất các thiết bị tiết kiệm năng lượng** | - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để tạo ra các sản phẩm theo ý thích.  - Trẻ có kỹ năng vẽ, tô, cắt, xé dán để tạo sản phẩm.  - Trẻ biết giới thiệu sản phẩm của mình và biết giữ gìn sản phẩm làm ra.  - Biết liên kết với các góc chơi. | - Trẻ về góc lựa chọn nguyên học liệu và làm theo ý tưởng của trẻ:  + Làm quạt.  + Làm cối xay gió  + Bình năng lượng mặt trời.  + Làm chong chóng.  - Làm mô hình tua bin năng lượng mặt trời từ hộp giấy và thìa sữa chua.  - Bé pha trộn màu nước. | - Bảng nội quy góc chơi.  - Mẫu của cô.  - Các nguyên học liệu tái chế: Vỏ hộp sữa chua, giấy bìa màu, đĩa giấy, ống mút,… |  |  | **x** | **x** |
| **\* Những âm thanh vui nhộn** | - Trẻ biết thể hiện một số bài hát trong chủ điểm.  - Tự nghĩ ra các hình thức vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích chủ đề ….  - Trẻ biết sử dụng các đồ dùng dụng cụ âm nhạc, trang phục.  - Biết phối hợp với các bạn chơi trong góc chơi. | - Trò chơi: Những ca sĩ tài ba. Hát, múa và vận động bài hát trong chủ đề.  - Trẻ lựa chọn dụng cụ âm nhạc và biểu diễn theo ý thích của trẻ..  - Trẻ biểu diễn theo nhóm hoặc cá nhân. | - Bảng nội quy góc chơi.  - Bảng hướng dẫn cách sử dụng một số dụng cụ âm nhạc.  - Dụng cụ âm nhạc: Mũ múa, váy, đàn, trống, phách, micro,nơ... |  |  | **x** | **x** |
| **7** | **Góc vận động** | **Vui khỏe cùng bé** | -Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động.  -Trẻ có kĩ năng vận động tinh như: Vo, xoắn, kéo khóa,…  -Trẻ biết nhường nhau và giúp đỡ nhau trong khi chơi.  - Chơi vui khỏe an toàn. | - Trẻ lấy thẻ về góc chơi.  - Trẻ lựa chọn nội dung chơi và cùng các bạn chơi theo ý thích của trẻ:  + Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật.  + Chơi chuyển bóng.  + Ném bóng.  + Ném vòng cổ chai.  + Ô ăn quan.  + Đánh bowling  + Ghép, đan tết.  + Cài, cởi cúc áo. | - Một số đồ chơi: Bowing, cà kheo, dây nhảy, Vòng, chai nhựa, bộ đi cà kheo,…  -Một số dụng cụ đan tết, vo, xoắn, kéo khóa, xoáy cổ chai,… | **x**  **x** | **x**  **x** | **x**  **x** | **x**  **x** |

**IV/ KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ NHÁNH 1 “ Cùng bé giữ gìn vệ sinh môi trường”**

**Thứ 2 ngày 28 tháng 2 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CÁCH TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG, PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTM**  ***Dạy thơ “Bé giữ vệ sinh môi trường”*** | **1. Kiến thức**  - 95% trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ thuộc thơ. – 95% trẻ hiểu được nội dung bài thơ “Bé giữ gìn vệ sinh môi trường”.  **2. Kỹ năng**  - 93% trẻ có kĩ năng đọc thơ và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.  - Rèn kĩ năng đọc thơ rõ ràng, mạch lạc cho trẻ.  **3. Thái độ**  - 95% trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.  - Giáo dục trẻ vất rác đúng nới quy định và có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. | **HĐ1: Hiểu biết của bé yêu**  - Cô đọc câu đố cho trẻ trả lời :  "Cái gì được tết bằng rơm  Bé dùng quét bếp, quét sân, quét nhà "- Cái chổi rơm  và trò chuyện cùng trẻ:  + Câu đố nói về cái gì ? Bé dùng cái gì để quét sân, quét nhà?+ Vì sao mình phải quét sân quét nhà hàng ngày?  + Hãy kể tên những việc con đã làm để giữ vệ sinh môi trường hằng ngày?  => Cô dẫn dắt vào bài thơ*“Bé giữ vệ sinh môi trường”.*  **HĐ2: Dạy thơ ″Bé giữ gìn vệ sinh môi trường ″**  - Cô giới thiệu bài thơ "Bé giữ gìn vệ sinh môi trường "  - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 1 kết hợp giảng giải nội dung bài thơ cho trẻ nghe.  - Hỏi trẻ :  + Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?  - Trò chơi chuyển tiếp: Bé nhặt rác  - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ.  - Cô giải thích nghĩa từ mới, từ khó cho trẻ như: “Vung vãi”: Có nghãi là rơi, vãi ra một cách bừa bài.  - Cô cho trẻ đọc thơ 2-3 lần và đàm thoại cùng trẻ:  + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?  + Bài thơ nói đến điều gì?  + Sân trường mát sạch nhờ có ai?  + Khi ra sân thấy lá vàng rơi chúng mình phải làm gì?  + Môi trường sạch đẹp mang lại ích lợi gì?  + Các con cần phải làm gì để giữ cho môi trường sạch sẽ?  - Cô giáo dục trẻ: Có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống xung quanh luôn sạch sẽ, Trẻ biết vất rác đúng nơi quy định.  - Cô đọc lại bài thơ lần 3 cho trẻ nghe.  - Cô cho cả lớp đọc thơ.  - Từng tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ theo yêu cầu của cô.  - Cô lắng nghe trẻ đọc thơ, động viên khuyến khích trẻ đọc, sửa sai cho trẻ (nếu có). Cô quan tâm rèn kỹ năng đọc thơ to rõ ràng, đúng nhịp điệu, diễn cảm bài thơ cho trẻ  - Cô cho trẻ đọc thơ trên nền nhạc.  - Khi đọc thơ trên nền nhạc con thấy thế nào?  - Cô cho một số trẻ lên đọc thơ theo nền nhạc.  **HĐ3: Bé nào giỏi nhất**  \* Trò chơi “Bé nào đọc giỏi”.  - Cô chia trẻ làm 3 nhóm và giới thiệu trò chơi.  - Cách chơi: Cô làm xuất hiện các hình ảnh phù hợp với từng câu thơ. Nhiệm vụ các nhóm là phải quan sát xem hình ảnh đó phù hợp với câu thơ nào và đọc to câu thơ đó.  - Cô tổ chức trò chơi và khuyến khích, động viên trẻ đọc thơ.  \* Kết thúc: Cho trẻ hát bài “Ngôi nhà của chúng ta”. | -Tranh thơ “Bé giữ vệ sinh môi trường|  - Nhạc nền nhẹ nhàng.  - Hình ảnh phù hợp với nội dung các câu thơ trong bài thơ “Bé giữ vệ sinh môi trường”.  - Nhạc bài hát “Ngôi nhà của chúng ta”. |

**Dự kiến đánh giá trẻ:**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

\* Dự kiến quan sát trẻ trong giờ vệ sinh ăn ngủ

- Trẻ trằn trọc, khó ngủ thường xuyên.

\* Phương án:

- Giáo viên quan tâm trẻ hơn, tách cho trẻ nằm riêng hoặc phía ngoài tránh ảnh hưởng đến những trẻ khác

- Giáo viên vỗ về bên cạnh trẻ, trẻ cảm giác an tâm dễ dàng đi vào giấc ngủ hơn.

- Trao đổi với phụ huynh về tình trạng khó ngủ của trẻ để tìm cách khắc phục.

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

\* Dự kiến quan sát hoạt động ngoài trời.

- Trẻ không tập trung lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô.

\* Phương án:

- Giáo viên gọi trẻ lại gần, hỏi lại trẻ xem trẻ có lắng nghe yêu cầu của cô không.

- Trường hợp trẻ không nghe được, giáo viên sẽ nhắc lại cho trẻ nghe.

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

\* Dự kiến quan sát hoạt động học:

- Trẻ đọc thơ còn ngọng, chưa rõ âm. Một số trẻ kĩ năng trả lời câu hỏi còn hạn chế.

\* Phương án:

- Với những trẻ nhận biết chưa nhanh, giáo viên gợi ý thêm cho trẻ, động viên trẻ trong giờ hoạt động góc tham gia góc chữ cái tiếp tục ôn luyện các kỹ năng

- Phối kết hợp cùng phụ huynh tiếp tục rèn luyện cho trẻ tại nhà,

\* Dự kiến hoạt động góc: Góc tạo hình

- Kĩ năng tạo hình của một số trẻ còn chưa sáng tạo.

\* Phương án:

- Giáo viên quan sát, hướng dẫn, tham gia chơi với trẻ.

- Tiếp tục hướng dẫn trẻ vào các buổi chiều.

- Tương tác với trẻ qua nhưng lời thoại của nhân vật để trẻ có thể trả lời qua lại từ đó khơi gợi cảm xúc, ngôn ngữ cho trẻ.

**Thứ 3 ngày 1 tháng 3 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CÁCH TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG, PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTC**  ***Bò dích dắc qua 7 điểm*** | **1.Kiến thức**   - 90- 95% trẻ nhớ tên vận động và biết bò dích dắc qua 7 điểm đúng kĩ thuật.  - Biết thực hiện yêu cầu của các hoạt động.  **2. Kỹ năng**  - 92% trẻ có kỹ năng kĩ năng bò phối hợp bàn tay và cẳng chân díc dắc qua 7 điểm.  - Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo.  - Phát triển các tố chất vận động cho trẻ.  **3. Thái độ**  - 95% trẻ tích cực tham gia hoạt động.   - Trẻ có nề nếp và biết phối hợp, đoàn kết cùng bạn trong khi chơi. | ***HĐ1: Ổn định gây hứng thú***  - Cô loa loa: “Làng trên xóm dưới  Bạn nhỏ gần xa,  Từ thấp đến cao, từ gầy đến béo  Không kể gái trai mau đến thi tài  Tham gia ngày hội loa loa loa loa…”  - Các con có biết loa báo tin gì không?  - Cô giới thiệu hội thi “Bảo vệ môi trường giữ gìn sức khỏe”.  - Cô giới thiệu hai đội chơi là đội “cây xanh” và đội “nước trong” và cho trẻ cùng tham gia hội thi.  ***HĐ2:* Hội thi “Bảo vệ môi trường giữ gìn sức khỏe”.**  ***\* Khởi động:***  - Trước khi tham gia phần thi thứ nhất cô cho trẻ cùng khởi động.  - Cho trẻ khởi động đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi chậm, khom lưng, kiễng gót, cúi, khom,…theo nền nhạc bài hát:“Ngôi nhà của chúng ta”  ***\* Trọng động:***  - Phần thi đầu tiên phần thi “Đồng diễn”  - Cô tặng trẻ những chai nhựa và cho trẻ tham gia thi đồng diễn.  - Trẻ tập bài tập PTC kết hợp với bài hát: “Không xả rác”, tập với chai nhựa.  + Tay: Tay đưa ngang gập khủy tay.  + Chân: Đứng đưa từng chân ra phía trước  + Bụng - lườn: Tay chống hông quay sang trái sang phải  + Bật: Bật liên tục.  - Tập động tác 4 lần x 8 nhịp.  - ĐTNM: Bụng lườn.  - Phần thi thứ hai phần thi tài năng:  ***\* VĐCB: “Bò dích dắc qua 7 điểm”***  - Cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang.  - Cô hỏi trẻ với những chai nhựa này có thể chơi trò chơi gì?  - Cho trẻ nghĩ ra cách chơi và chơi theo ý thích.  - Cô giới thiệu vận động: Bò dích dắc qua 7 điểm.  - Cho trẻ xếp đường dích dắc.  - Cô cho 2 trẻ lên thực hiện.  - Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác.  + **Tư thế** **chuẩn bị:** Cô chống hai tay, hai bàn chân xuống sàn, mắt nhìn thẳng phía trước, đầu không cúi.  **+ Tiến hành:** Khi có hiệu lệnh, cô bò bằng bàn bàn chân cẳng chân, bò chân lọ tay kia, bò dích dắc từ điểm xuất phát qua điểm tiếp theo kia và cứ thế bò dích dắc qua 7 điểm đứng lên, về cuối hàng đứng.  - Chú ý: Bò dích dắc qua các điểm, bò không chạm vào điểm.  *\** ***Trẻ thực hiện :***  - Lần 1: lần lượt cho trẻ lên thực hiện vận động.  - Cho trẻ nhận xét bạn. Cô quan sát sửa kĩ năng cho trẻ, động viên khích lệ trẻ.  - Cô mời một số trẻ thừa cân, béo phì lên tập 1-2 lần để tăng cường vận động cho trẻ.  - Lần 2 : cho khoảng cách các điểm gần nhau hơn để thử thách, tăng độ khó cho trẻ.  - Tổ chức thi giữa hai đội.  - Cô quan sát sửa kĩ năng cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ.  - Cô hỏi lại tên VĐ, nhận xét, khuyến khích, tuyên dương trẻ.  ***\* Trò chơi vận động: “Câu chai nước”***  - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi.  + Cách chơi: Lần lượt 2 trẻ của từng đội lên lấy sợi dây chun phối kết hợp cùng nhau dùng dây chun đó để mang được chai về đích. Trong thời gian là một bản nhạc đội nào mang được nhiều chai về đích sẽ là đội chiến thắng.  + Luật chơi: Chỉ được mang 1 chai trong 1 lần di chuyển. Trong quá trình di chuyển nếu làm cho chai rơi xuống thì chai đó sẽ không được tính điểm.  - Cô bao quát và cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi.  **HĐ3: Thư giãn cùng vận động viên**  - Phần thi cuối cùng: đua tài  - Cô cùng trẻ khiêu vũ nhẹ nhàng theo nền nhạc “Ngôi nhà của chúng ta”. | - Sân tập rộng thoáng mát.  - Trẻ mặc trang phục thoải mái.  - Nhạc bài hát “Ngôi nhà của chúng ta”  - Mỗi trẻ 2 vỏ chai nhựa.  - Nhạc bài hát “Không xả rác”  - Vạch đích, chai nhựa.  - Cô vận động phụ huynh thu thập chai nhựa: 25 chai nhựa đựng sỏi bên trong  - Nhạc “Ngôi nhà của chúng ta” |

**Dự kiến đánh giá trẻ:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

\* Quan sát một số trẻ mắc Covid đã khỏi bệnh:

- Trẻ không tham gia chơi cùng các bạn có biểu hiện mệt mỏi, ăn kém.

\* Phương án:

- Cô quan tâm đến trẻ nhiều hơn, nếu trẻ mệt, kém ăn cô không ép trẻ ăn cơm, có thể đổi cháo hoặc sữa để trẻ dễ ăn

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ để có những tư vấn cụ thể.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

\* Quan sát đánh giá cảm xúc trẻ trong giờ hoạt động ngoài trời

- Trẻ không tham gia vào các trò chơi trò chơi vận động cùng các bạn

\* Phương án:

- Giáo viên gần gũi trẻ để tìm hiểu nguyên nhân, nếu do hình thức tổ chức trò chơi trẻ không hiểu cách chơi giáo viên hướng dẫn lại cách chơi. Nếu do sức khỏe của trẻ, cô quan tâm, hỏi han

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

\* Dự kiến quan sát hoạt động học:

- Quan sát trẻ phần vận động cơ bản “***Bò dích dắc qua 7 điểm***”, tập trung quan sát một số trẻ yếu

\* Phương án:

***-*** Giáo viên động viên, khích lệ, tham gia vận động cùng trẻ.

\* Quan sát trẻ chơi hoạt động góc khu bán hàng

- Trẻ có biết thao tác chào hỏi, tư vấn các mặt hàng và gói hàng cho khách không?

**Thứ 4 ngày 2 tháng 3 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CÁCH TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG, PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTM**  ***Rèn kĩ năng ca hát bài “Không xả rác”*** | **1. Kiến thức**  - 95% - 98% trẻ hát đúng rõ lời diễn cảm theo nhịp điệu bài hát.  - 95% trẻ cảm nhận được giai điệu, sắc thái vui tươi của bài hát.  **2. Kĩ năng**  - Rèn kĩ năng ca hát cho trẻ.  - Thông qua trò chơi phát triển tai nghe, khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.  **3. Thái độ**  - 95% trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh trường lớp, không xả rác ra môi trường. | **\* Hoạt động 1: Gây hứng thú:**  - Cô giới thiệu chương trình nhạc hội:“Những nốt nhạc vui” và cùng bé tham gia chương trình nhạc hội.  - Cô cho trẻ nghe giai điệu trong bài hát “Không xả rác” và đố trẻ:  + Đó là giai điệu của bài hát gì?  + Bài hát có giai điệu như thế nào?  **\*Hoạt động 2: Chương trình nhạc hội“Những nốt nhạc vui”**  - Cô giới thiệu phần đầu tiên của chương trình có tên gọi“Thử tài bé yêu” hãy cùng xem tài năng của các ca sĩ nhí.  + Cô cho cả lớp hát bài hát “Không xả rác”.  + Cho trẻ hát theo yêu cầu của cô :  + Cho trẻ hát nối tiếp: Khi cô đưa tay về nhóm nào thì nhóm đó hát.  + Cho trẻ hát to, nhỏ.  - Tiếp theo chương trình hãy cùng lắng nghe “những giai điệu mới.”  - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát theo nhạc rock.  - Con nhận thấy giai điệu bài hát như thế nào?  - Cho trẻ cùng hát và thể hiện theo giai điệu bài hát theo phong cách rock.  - Cô cho từng nhóm, cá nhân trẻ hát và biểu diễn bài hát “Không xả rác” theo phong cách rock.  - Cô chú ý rèn kĩ năng ca hát cho trẻ.  - Cho trẻ nghe nhạc bài hát theo phong cách nhạc pop. Hỏi trẻ cảm nhận giai điệu bài hát như thế nào?  - Dạy trẻ lĩnh sướng và hòa dòng bài hát.  - Cho trẻ về nhóm cùng lựa chọn phong cách biểu diễn bài hát.  - Cô cho từng nhóm, cá nhân lên lựa chọn dụng cụ âm nhạc và thể hiện phong cách nhạc của mình.  **\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc.**  - Cô giới thiệu trò chơi: “ Cùng tạo dáng”  - Cách chơi: Trẻ nghe và đi theo tiếng nhạc , nhạc nhanh trẻ đi nhanh, nhạc chậm trẻ đi chậm, khi nhạc dừng trẻ phải tạo dáng có hành động bảo vệ môi trường.  - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.  **\*Hoạt động 3: *Tiếng hát ngọt ngào***  - Cô giới thiệu bài hát nghe “Chung tay bảo vệ môi trường”  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp nét mặt, cử chỉ điệu bộ.  - Cô giảng nội dung bài hát.  + Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Lần 2: Cô hát kèm một số động tác múa phù hợp với bài hát và khuyến khích trẻ hưởng ứng theo bài hát.  - Hỏi trẻ: Để bảo vệ môi trường các con cần phải làm gì?  - Cô giáo dục trẻ : Biết bảo vệ môi trường.  \* Kết thúc: Cô công bố đội thắng cuộc và tuyên bố kết thúc chương trình. | -Nhạc bài hát “Không xả rác”  - Giai điệu bài hát theo phong cách rock.  - Giai điệu nhạc theo phong cách pop  - Nhạc có giai điệu nhanh chậm  -Nhạc bài hát “Chung tay bảo vệ môi trường” |

**Dự kiến đánh giá trẻ:**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

\* Dự kiến đánh giá trẻ

- Trẻ còi, kén ăn

\* Phương án:

- Giáo viên quan tâm trẻ nhiều hơn, trò chuyện với trẻ lợi ích của việc ăn uông đủ chất dinh dưỡng, sát sao trong các bữa ăn của trẻ.

- Với những trẻ không ăn được quá nhiều trong một bữa, cho trẻ ăn vừa đủ không ép ăn để trẻ bị cảm giác sợ hãi.

- Phối kết hợp cùng gia đình, chuẩn bị thêm bữa ăn phụ hoặc sữa cho trẻ.

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

\* Dự kiến quan sát về hành vi của trẻ trong hoạt động học

- Trẻ thường xuyên nói leo

\* Phương án:

- Giáo viên yêu cầu trẻ giơ tay, phát biểu lại. Sau mỗi lần như thế, động viên khen ngợi trẻ để trẻ hiểu đấy mới là hành vi đúng

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

***-*** \* Dự kiến quan sáthoạt động học:

- Trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

\* Phương án:

- Giáo viên động viên khích lệ trẻ tiếp tục hoàn thành sản phẩm vào giờ hoạt động góc .

\* Dự kiến quan sát hoạt động vệ sinh ăn ngủ:

- Sau thời gian nghỉ dịch, kỹ năng rửa tay rửa mặt hạn chế

\* Phương án

- Giáo viên quan tâm, hỗ trợ, hướng dẫn lại cho trẻ, tuyên truyền với phụ huynh rèn thêm kỹ năng cho trẻ tại nhà.

**Thứ 5 ngày 3 tháng 3 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CÁCH TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG, PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTNT**  ***Tác hại của túi nilon*** | **1. Kiến thức**  - 95% Biết được tác hại của túi nilon đối với môi trường, sức khỏe con người  - Trẻ biết một số việc làm đúng để giữ gìn vệ sinh môi trường xanh- sạch- đẹp.  **2. Kĩ năng**  - Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.  - Rèn ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.  **3. Thái độ**  - 97% trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, hình thành ở trẻ hành vi, thói quen giữ gìn, bảo vệ môi trường xanh- sạch- đẹp.  - Tuyên truyền thông điệp “nói không với túi nilon” với gia đình người thân | **Hoạt động1: Tạo cảm xúc**  - Cô tặng hộp cho trẻ sờ, cảm nhận và đoán xem trong hộp quà có gì?  - Cho trẻ sờ và lắng nghe âm thanh phát ra khi trẻ sờ vào đồ dùng trong hộp.  + Trong hộp có gì?  + Các con biết gì về túi nilon?  **HĐ2: Bé tìm hiểu về Tác hại của túi nilon**  - Cho trẻ xem video nói về tác hại của túi nilon đối với môi trường và sức khỏe con người.  - Hỏi trẻ:  + Các con thấy điều gì trong video?  + Vì sao không nên dùng túi nilon?  + Túi nilon có tác hại gì đối với môi trường, sức khỏe con người?  + Sử dụng tú nilon để đựng đồ ăn, thực phẩm tươi sống sẽ gây nguy hiểm như thế nào?  + Nếu không dùng túi nilon thì có thể dùng túi gì để thay thế? Cô giới thiệu những chiếc túi làm bằng chất liệu như: giấy, mây tre để thay thế túi nilon.  + Nếu cần thiết phải sử dụng thì phải dùng như thế nào?  - Phải làm gì để bảo vệ môi trường?  - Cho trẻ xem một số hình ảnh về sử dụng túi nilon, vất rác đúng nơi quy định và phân loại rác.  + Vì sao cần phải phân loại rác?  - Cô khẳng định: Môi trường của chúng ta đang bị ô nhiễm bởi những rác thải sinh hoạt, túi nilon. Vì vậy mọi người nên hạn chế sử dụng túi nilon  **HĐ3: Bé yêu môi trường**  ***\* Trò chơi 1: Cùng nhau đua tài***  - Cô chia trẻ làm 3 đội và tặng cho mỗi nhóm 1 bảng, rổ tranh.  - Cô giới thiệu cách chơi:  + Cách chơi: Chia trẻ thành ba nhóm chơi .Nhiệm vụ các độiquan sát tranh thảo luận và chọn tranh hành vi đúng- sai về hành vi sử dụng túi nilon đúng cách và gắn lên bảng cho phù hợp. Hành vi đúng gắn bên mặt cười, hành vi sai gắn bên mặt mếu. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào gắn đúng và nhanh sẽ là đội chiến thắng.  - Cô bao quát, hướng dẫn và cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi.  **\* Trò chơi 2: Thông điệp “ nói không với túi nilon”**  - Cô giới thiệu cho trẻ các thông điệp, nội dung các thông điệp.  - Cách chơi: Chia trẻ thành ba nhóm chơi quan sát các thông điệp mẫu của cô, tìm cụm từ để gắn thành thông điệp tuyên truyền “ nói không với túi nilon”.  - Cô quan sát hỗ trợ trẻ khi thực hiện, động viên khuyến khích trẻ.  - Cô và trẻ đọc nội dung các thông điệp trẻ làm và gắn tuyên truyền tại cửa lớp.  \* Kết thúc: Cùng đọc bài vè “Bé phân loại rác”. | Hộp đựng túi nilon các loại.  - Video nói về tác hại của túi nilon  - Hình ảnh một số loại túi làm bằng chất liệu: giấy, mây tre,..  - Hình ảnh mặt mếu, mặt cười, bảng dính, hình ảnh về các hành vi sử dụng túi nilon đúng, sai.  - Một số mẫu thông điệp:  + Nói không với túi nilon.  “Nilon tiện một phút - hại Trái đất trăm năm”  + “Dùng túi nilon là không phong cách”  + Rác thải trắng sống là không sự sống”, |

**Đánh giá**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

\* Quan sát trẻ trong giờ vệ sinh ăn ngủ

- Quán át kĩ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ.

\* Phương án:

- Cô quan tâm đến trẻ nhiều hơn, nhắc trẻ rửa tay sau mỗi lần đi vệ sinh.

- Trao đổi với phụ huynh để cho trẻ đi kiểm tra kịp thời.

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

\* Dự kiến quan sát giờ đón trả trẻ.

- Trẻ tranh giành đồ chơi của bạn, đánh bạn.

\* Phương án:

- Giáo viên gọi riêng từng trẻ để rõ lí do, phân tích cho trẻ hiểu về hành vi sai của mình, gợi ý cho trẻ đưa ra lời xin lỗi và cùng nhau giảng hòa

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

\* Dự kiến quan sát hoạt động học

- Trẻ lúng túng khi tham gia trò chơi.

\* Phương án

- Giáo viên động viên, khích lệ trẻ tham gia chơi.

- Trẻ không hiểu cách chơi, giáo viên hướng dẫn, tổ chức lại cách chơi.

**Thứ 6 ngày 4 tháng 3 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CÁCH TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG- PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTC&KNXH**  **Bé tập làm vệ sinh lớp học** | **\* Kỹ năng:**  - 93- 95% Trẻ biết một số hành động giữ gìn vệ sinh lóp học: giữ nền nhà luôn sạch sẽ, cất đồ chơi gọn gàng, lau lá cây, xếp bàn ghế, bỏ rác đúng nơi quy định, …  **\* Kỹ năng:**  - 95% trẻ có thói quen bảo vệ và giữ gìn vệ sinh lớp học.  - Có kĩ năng sử dụng một số đồ dùng, kĩ năng làm việc theo nhóm.  **\* Thái độ:**  - 98% trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động  - Trẻ có ý thức bảo vệ và giữ gìn vệ sinh lớp học. | **HĐ1:Tạo cảm xúc.**  - Cô và trẻ chơi trò chơi “dung dăng dung dẻ” đi xung quanh lớp.  - Chơi 2-3 lần.  **HĐ2: Tìm hiểu một số công việc giữ gìn vệ sinh môi trường.**  - Cô cho trẻ quan sát lớp học và nhận xét:  + Lớp học hôm nay như thế nào? Chúng mình sẽ làm gì để lớp học sạch sẽ hơn?  + Để vệ sinh lớp học sạch sẽ cần những dụng cụ gì?  + Cô giới thiệu cho trẻ một số đồ dùng dụng cụ để tham gia công việc giữ gìn vệ sinh?( Chổi, hót rác, thùng rác, khăn lau, bao tay, khẩu trang,…)  + Cô giới thiệu cách sử dụng đồ dùng để làm vệ sinh lớp học?  ( cách cầm chổi, cách sử dụng khăn lau để lau lá cây, bàn ghế, giá đồ chơi, thu dọn đồ dùng, thu gom rác,…)  **HĐ3: Cho trẻ trải nghiệm một số công việc giữ gìn vệ sinh lớp học:**  - Cô và trẻ cùng thực hiện vệ sinh lớp học. Cô giao nhiệm vụ cho trẻ theo nhóm và trẻ nhận nhóm để thực hiện.  - Cho trẻ đeo khẩu trang, đeo găng tay để làm vệ sinh lớp học.  + Nhóm 1: Quyét nhà, quyét hiên.  + Nhóm 2: Lau bàn ghế, cửa sổ, lau lá cây,  + Nhóm 3: Thu dọn sắp xếp đồ chơi, bàn ghế.  + Nhóm 4: Thu gom rác.  - Cô cho trẻ làm theo từng nhóm, quan sát hỗ trợ trẻ khi trẻ cần.  - Đàm thoại:  + Lớp học bây giờ như thế nào?  + Con cảm thấy thế nào khi thực hiện công việc?  + Để lớp học luôn luôn sạch sẽ phải làm gì?  + Nhận xét công việc của các nhóm.  - Cho trẻ thu dọn đồ dùng, rửa tay sạch sẽ  **\* Kết thúc: Cho cả lớp hát bài “ Không xả rác”**  - Cô động viên, khen ngợi trẻ. | - Một số đồ dùng: chổi, khăn lau, hót rác, bao tay, khẩu trang,…  - Một số đồ dùng cho trẻ: chổi, khăn lau, hót rác, bao tay, khẩu trang,… |

**Dự kiến đánh giá trẻ:**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

\* Quan sát đánh giá sức khỏe trẻ trong giờ ăn trưa.

- Trẻ không tự xúc ăn, có biểu hiện mệt mỏi.

\* Phương án:

- Giáo viên quan tâm, tìm hiểu nguyên nhân, động viên trẻ ăn hết suất. Tiếp tục quan sát trẻ trong giờ ngủ và hoạt động chiều, nếu trẻ vẫn có biểu hiện mệt hỏi, giáo viên kiểm tra thân nhiệt cho trẻ, trao đổi kịp thời tới phụ huynh.

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

\* Quan sát đánh giá hành vi của trẻ trong giờ hoạt động góc, góc xây dựng.

- Trẻ cất đồ dùng đồ chơi lộn xộn, chưa đúng nơi quy định.

\* Phương án:

- Giáo viên nhắc nhở trẻ , hướng dẫn trẻ cất đồ chơi gọn gàng, đúng ký hiệu.

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

\* Quan sát hoạt động học:

**-** Trẻ nhút nhát, yếu thế, chưa tự tin thể hiện bản thân

\* Phương án:

- Giáo viên quan tâm cá nhân trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ, đưa ra các câu hỏi đơn giản mà trẻ có thể trả lời được tạo cho

trẻ tâm thế tự tin hơn.

\* Quan sát hoạt động góc chơi tạo hình:

- Trẻ chơi ở góc tạo hình chưa tạo ra được sản phẩm.

\* Phương án:

- Giáo viên khích lệ trẻ, cùng trẻ hoàn thành sản phẩm, hướng dẫn trẻ luân chuyển sản phẩm giữa các góc chơi tạo hứng thú cho trẻ.